

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN TUYÊN HÓA  
TỈNH QUẢNG BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 23/2021/HS-ST

Ngày 24-6-2021

**NH DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TUYÊN HÓA, TỈNH QUẢNG BÌNH**

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Phạm Hữu Tình

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Hoàng Quý Hai và ông Thái Thiên Lương

**- *Thư ký phiên tòa:*** Ông Đinh Quang Vịnh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình.

**- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình tham gia phiên tòa:*** Ông Trần Anh Tuấn - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 6 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 19/2021/TLST-HS ngày 21 tháng 5 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 23/2021/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 6 năm 2021, đối với các bị cáo:

**1. Mai Xuân H**, sinh ngày 20/10/1990 tại huyện T, tỉnh Quảng Bình; nơi ĐKHKTT: thôn T, xã T, huyện T, tỉnh Quảng Bình; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Thiên chúa giáo; trình độ học vấn: 9/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông Mai Văn T và bà Nguyễn Thị N; vợ: Nguyễn Hương G; Có 02 người con, lớn sinh năm 2017, nhỏ sinh năm 2019; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Năm 2016 trộm cắp tài sản bị Tòa án nhân dân huyện Quảng Trạch, tỉnh Quảng Bình xử phạt 12 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 tháng tại Bản án số 01/2017/HS-ST ngày 06/01/2017; bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Bình kể từ ngày 21/01/2021 cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

**2. Nguyễn Văn C**, sinh ngày 10/10/1993 tại huyện T, tỉnh Quảng Bình; nơi ĐKHKTT: thôn X, xã M, huyện T, tỉnh Quảng Bình; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 9/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông Nguyễn Văn t; con bà Nguyễn Thị H (đã chết); vợ: Nguyễn Thị H; Có một người con sinh năm 2017; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Năm 2010 cướp giật tài sản bị Tòa án nhân dân quận 12, thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 02 năm tù tại Bản án số

199/2010/HS-ST ngày 29/9/2010; bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Bình kể từ ngày 21/01/2021 cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Anh Phạm Văn T, sinh năm 1982

Địa chỉ: thôn X, xã M, huyện T, tỉnh Quảng Bình, vắng mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ 30 phút ngày 21/01/2021, Nguyễn Văn C gọi điện thoại cho Mai Xuân H để mua ma túy với số tiền 700.000 đồng thì được H đồng ý. Lúc này, C điều khiển xe mô tô, nhãn hiệu Honda, Waves, BKS 73M1 - 7435 (là xe mô tô C mượn của anh Phạm Văn Tuấn) đi đến nhà của H để mua ma túy. Khi đến, C đưa cho H số tiền 700.000 đồng rồi H hướng dẫn cho C vị trí bỏ ma túy ở phía hàng rào nhà của mình. Khi đang thực hiện việc mua bán ma túy thì Mai Xuân H bị lực lượng Công an huyện Tuyên Hóa phát hiện bắt giữ và thu giữ tại túi quần phía trước, bên phải mà H đang mặc trên người có một túi nilon màu xanh bên trong có chứa 106 viên ma túy (loại hồng phiến), trong đó có 104 viên màu hồng; 02 viên màu xanh; số tiền 4.400.000 đồng và một điện thoại di động Oppo Reno 4 Pro có gắn thẻ sim số 0349.073.173. Quá trình điều tra, Mai Xuân H khai nhận vào ngày 15/01/2021, H bắt xe khách về bến xe Ba Đồn gặp một người đàn ông lạ mặt hỏi mua ma túy, với số tiền 4.000.000 đồng. Người đàn ông đó đồng ý bán rồi đưa cho H một túi nilon màu xanh bên trong có chứa 120 viên ma túy (loại hồng phiến) trong đó có 118 viên màu hồng; 02 viên màu xanh. Sau khi mua được ma túy H cất giấu trong người rồi bắt xe khách đi về nhà của mình, số ma túy mua được H khai nhằm mục đích sử dụng cho bản thân và bán để kiếm lời. Quá trình cất giấu, H đã sử dụng hết 07 viên ma túy (loại hồng phiến). Đối với Nguyễn Văn C trong quá trình mua được 07 viên ma túy (loại hồng phiến) của H bị lực lượng Công an huyện Tuyên Hóa phát hiện, C cất giấu ma túy vào trong người rồi điều khiển xe mô tô bỏ chạy về nhà. Qua đấu tranh, Cơ quan CSĐT Công an huyện Tuyên Hóa tiến hành khám xét nơi ở và thu giữ 07 viên ma túy (loại hồng phiến) trên người Nguyễn Văn C. C khai nhận 07 viên ma túy là mua của Mai Xuân H nhằm mục sử dụng cho bản thân.

Tại bản Kết luận giám định số: 251/GĐ-PC09 ngày 26/01/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình kết luận: 104 viên nén hình tròn, màu hồng, dạng thuốc tân dược mà Công an huyện Tuyên Hóa thu giữ của Mai Xuân H (mẫu ký hiệu A1A) là chất ma túy, loại Methamphetamine có tổng khối lượng là 10,231gam (mười phẩy hai trăm ba mươi một gam); 07 viên nén hình tròn, màu hồng, dạng thuốc tân dược thu giữ của Nguyễn Văn C (mẫu ký hiệu A2) là chất ma túy, loại Methamphetamine, có tổng khối lượng là 0,667gam (không phẩy sáu sáu bảy gam). Số thứ tự: 323, danh mục II Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ.

Về vật chứng vụ án: Quá trình điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tuyên Hóa đã thu giữ:

- 113 viên nén hình tròn, màu hồng, dạng thuốc tân dược, bao gồm 101 viên màu hồng và hai viên màu xanh. Sau khi giám định, Cơ quan giám định hoàn trả lại cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tuyên Hóa hai phong bì, trên có ghi: “251/GĐ-PC09” “Mẫu ký hiệu A1A và A1B” và “251/GĐ-PC09” “Mẫu ký hiệu A2”, tất cả đều được niêm phong bằng các chữ ký của những người tham gia niêm phong, hình dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình, ngoài cùng dán băng dính trong suốt, bên trong là chất ma túy cùng với vỏ bao gói.

- 01 điện thoại di động, nhãn hiệu Oppo Reno 4 Pro, màu đen, số IMEI 1: 861728041266796; số IMEI 2: 861728041266788, bên trong có gắn thẻ sim số 0349073173, tình trạng đã qua sử dụng, thu giữ của Mai Xuân H.

- 01 điện thoại di động, nhãn hiệu Iphone 6 Plus, màu trắng, số IMEI: 354452066708434, bên trong chứa thẻ sim số 0981622935, tình trạng đã qua sử dụng, thu giữ của Nguyễn Văn C.

- Một xe mô tô nhãn hiệu Honda, số loại Waves, màu sơn đen xám, BKS: 73M1-7435; số máy 1626T71; Số khung 080961.

- Số tiền 4.400.000đ (bốn triệu bốn trăm ngàn đồng) tiền ngân hàng Nhà nước Việt Nam đang lưu hành.

Đối với thẻ sim số 0359.664.578 của Mai Xuân H dùng để liên lạc và trao đổi việc mua bán ma túy với Nguyễn Văn C, sau khi liên lạc xong thì H tháo sim ra và lắp sim số 0349.073.173 vào số điện thoại của H để liên lạc. Còn sim số 0359.664.578 bị thất lạc, quá trình điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tuyên Hóa đã tiến hành truy tìm vật chứng để phục vụ công tác điều tra nhưng không tìm được.

Tại bản cáo trạng số 21/CT-VKSTH-HS ngày 19/5/2021 của Viện kiểm sát NH dân huyện Tuyên Hóa đã truy tố bị cáo Mai Xuân H về tội "mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm i khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự và truy tố bị cáo Nguyễn Văn C về tội "tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố đối với các bị cáo theo toàn bộ nội dung bản cáo trạng. Đã xem xét đánh giá tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội mà các bị cáo đã thực hiện và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, NH TH của từng bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm i khoản 2 Điều 251; điểm s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Mai Xuân H từ 05 năm đến 05 năm 06 tháng tù; áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn C từ 12 đến 15 tháng tù; Về xử lý vật chứng: đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, b khoản 2; điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự để tịch thu tiêu hủy hai phong bì, trong đó 01 phong bì ghi số “251/GĐ-PC09” “Mẫu ký hiệu A1A, A1B” và một phong bì ghi số “251/GĐ-PC09” “Mẫu ký hiệu A2” và 01 thẻ sim số 0981622935; tịch thu nộp ngân sách nhà nước số

tiền 700.000 đồng và giá trị 02 chiếc điện thoại di động; trả lại cho bị cáo Mai Xuân H số tiền 3.700.000 đồng và 01 thẻ sim số 0349073173

Tại phiên tòa các bị cáo nhất trí với quyết định truy tố của Viện kiểm sát NH dân huyện Tuyên Hóa về tội danh, điều, khoản và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng. Đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hay khiếu nại gì. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo Mai Xuân H và Nguyễn Văn C đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với lời khai của người chứng kiến cùng các chứng cứ, tài liệu đã thu thập và được thẩm tra tại phiên tòa. Mặc dù nhận thức rõ việc mua bán, tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, nhưng các bị cáo vẫn bất chấp, xem thường pháp luật để thực hiện hành vi phạm tội. Bị cáo Mai Xuân H vì háo lợi nên đã mua ma túy vừa để sử dụng vừa bán cho người khác nhằm mục đích kiếm lời. Nguyễn Văn C là con nghiện đã mua lại ma túy của Mai Xuân H nhằm mục đích tàng trữ để sử dụng nhu cầu cá nhân. Số ma túy mà các bị cáo đã mua bán, tàng trữ là loại Methamphetamine. Khối lượng ma túy mà Mai Xuân H mua bán là 10,898 gam và khối lượng ma túy mà Nguyễn Văn C tàng trữ là 0,667 gam.

Trên cơ sở xem xét toàn diện chứng cứ về thời gian, địa điểm, khối lượng chất ma túy, ý kiến của Kiểm sát viên. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở khẳng định bị cáo Mai Xuân H phạm tội “mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại điểm i khoản 2 Điều 251 BLHS; bị cáo Nguyễn Văn C phạm tội “tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017. Như vậy quyết định truy tố của Viện kiểm sát NH dân huyện Tuyên Hóa và luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa đối với các bị cáo là hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi mua bán trái phép chất ma túy của bị cáo Mai Xuân H và hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo Nguyễn Văn C là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến chế độ quản lý của Nhà nước đối với các loại chất ma túy, vì vậy cần phải xử lý nghiêm. Các bị cáo là những người đã có gia đình, có sức khỏe, nhưng lại thiếu ý thức tu dưỡng rèn luyện bản thân, không chịu khó lao động để tạo thu nhập hợp pháp mà thích ăn chơi lêu lổng, có lối sống buông thả. Các bị cáo tại thời điểm

phạm tội mặc dù không có tiền án, tiền sự nhưng có nH TH xấu, bị cáo Mai Xuân H năm 2017 bị Tòa án nH dân huyện Quảng Trạch xử phạt 12 tháng tù cho án treo về tội “trộm cắp tài sản”. Bị cáo Nguyễn Văn C năm 2010 bị Tòa án nhân dân quận 12, thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 02 năm tù về tội “cướp giật tài sản”. Tuy nhiên các bị cáo vẫn không lấy đó làm bài học cho bản thân mà vẫn tiếp tục phạm tội. Vì vậy căn cứ vào các quy định của Bộ luật hình sự quyết định mức án tương xứng với hành vi phạm tội mà mỗi bị cáo đã gây ra, cần phải cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ điều kiện để các bị cáo cải tạo trở thành công dân có ích và đảm bảo tính răn đe, phòng ngừa chung.

[3] Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, quá trình điều tra và tại phiên toà đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Bị cáo Mai Xuân H trong quá trình sinh sống tại địa phương đã tích cực tham gia phối hợp với các cơ quan chức năng trong việc phát hiện tội phạm trên địa bàn xã Tiến Hóa; ngày 19/10/2020 Mai Xuân H cùng bố là Mai Văn Tiến đã không ngại nguy hiểm, băng qua dòng nước lũ đang chảy xiết để cứu người trong trận lũ trên Sông Gianh; gia đình bị cáo thuộc diện hộ cận nghèo. Vì vậy cần áp dụng điểm s, t khoản 1, khoản 2, Điều 51 BLHS đối với bị cáo Mai Xuân H và áp dụng điểm s khoản 1 BLHS đối với bị cáo Nguyễn Văn C để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo. Xét thấy bị cáo Mai Xuân H có hai tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 51 BLHS nên cần áp dụng thêm Điều 54 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 để quyết định hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt đối với bị cáo cũng đã đủ nghiêm.

#### [4] Về xử lý vật chứng:

Ngày 01/4/2021 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tuyên Hóa đã trả lại tài sản xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Waves, BKS 73M1-7435 cho chủ sở hữu anh Phạm Văn Tuấn. Việc xử lý vật chứng của Cơ quan Cảnh sát điều tra là đúng quy định.

Đối với số ma túy loại Methamphetamine mà các bị cáo mua bán, tàng trữ đã bị thu giữ, sau khi giám định đã được Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình niêm phong trong 02 phong bì gồm một phong bì ghi số “251/GĐ-PC09” “Mẫu ký hiệu A1A và A1B”, và một phong bì ghi số “251/GĐ-PC09” “Mẫu ký hiệu A2”; 02 chiếc điện thoại di động là những vật cầm lưu hành, là những công cụ, phương tiện liên quan đến việc phạm tội; số tiền 4.400.000 đồng trong đó có 700.000 đồng là tiền mà bị cáo H thu lợi bất chính từ việc bán ma túy. Cần áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 BLHS và điểm a, b khoản 2 Điều 106 BLTTHS để tịch thu tiêu hủy và tịch thu, nộp ngân sách nhà nước. Đối với số tiền 3.700.000 đồng trong số tiền 4.400.000 đồng đã thu giữ của bị cáo H và 01 thẻ sim số 0349073173 không liên quan đến hành vi phạm tội, vì vậy cần áp dụng điểm a khoản 3 Điều 106 BLTTHS trả lại cho bị cáo H là phù hợp.

[5] Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho Mai Xuân H, nhưng bị cáo không quen biết, không rõ tên tuổi, địa chỉ cụ thể nên không có cơ sở để xử lý.

[6] Về án phí: Các bị cáo Mai Xuân H và Nguyễn Văn C phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Mai Xuân H phạm tội “*mua bán trái phép chất ma túy*”; bị cáo Nguyễn Văn C phạm tội “*tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

2. Về hình phạt:

Căn cứ điểm i khoản 2 Điều 251; điểm s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017

Xử phạt bị cáo Mai Xuân H 05 (năm) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 21/01/2021.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn C 13 (mười ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 21/01/2021.

Tiếp tục tạm giam các bị cáo Mai Xuân H và Nguyễn Văn C với thời hạn 45 (bốn mươi lăm) ngày để đảm bảo cho việc thi hành án, theo quyết định tạm giam của Hội đồng xét xử.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ các điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; điểm a, b khoản 2 và điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu, tiêu hủy 01 (một) phong bì ghi số “251/GĐ-PC09” “Mẫu ký hiệu A1A và A1B”; 01 (một) phong bì ghi số “251/GĐ-PC09” “Mẫu ký hiệu A2” và 01 thẻ sim số 0981622935.

- Tịch thu nộp ngân sách nhà nước số tiền 700.000đ (bảy trăm nghìn đồng) và giá trị 02 (hai) chiếc điện thoại di động.

- Trả lại cho bị cáo Mai Xuân H số tiền 3.700.000đ (ba triệu bảy trăm nghìn đồng) và 01 thẻ sim số 0349073173

Các vật chứng được lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tuyên Hóa có đặc điểm mô tả theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 20/5/2021 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tuyên Hóa và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tuyên Hóa.

4. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết 326 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Mai Xuân H và Nguyễn Văn C mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm để nộp ngân sách nhà nước.

Án xử công khai sơ thẩm, các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (đối với người có mặt) hoặc kể từ ngày nhận được bản án (đối với người vắng mặt)/.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Quảng Bình;
- VKSND tỉnh Quảng Bình;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Bình;
- CA huyện Tuyên Hóa;
- VKSND huyện Tuyên Hóa;
- THADS huyện Tuyên Hóa;
- Bị cáo, những người TGT;
- Lưu hồ sơ.

(đã ký)

**Phạm Hữu Tình**